

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU    CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HS-PT

Ngày: 23-02-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Phương

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Hiền

Ông Ninh Quang Thế

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hạnh Nguyên là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Thanh Mộng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử kín (tuyên án công khai) vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 05/2022/TLPT-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Trần Nhật Đ do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án số: 37/2021/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

Họ tên: Trần Nhật Đ, sinh ngày 24/7/1996; tại xã Q; Nơi cư trú: Ấp K, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Lớp 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn L và bà Nguyễn Kim L; Vợ: Nguyễn Phê L; con: 01 người; tiền sự; tiền án: Không. Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/4/2021, bị cáo tại ngoại (có mặt).

**- Bị hại:** Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 15/02/2008; Nơi cư trú: Khóm 3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (có mặt).

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Anh Nguyễn Chí V, sinh năm 1986 (có kháng cáo) và chị Trần Thị Đ, sinh năm 1992 – Là người giám hộ của bị hại; Nơi cư trú: Khóm 3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (có mặt).

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Tăng Tấn L; nơi làm việc: Văn phòng Luật sư Trịnh Thanh L; Địa chỉ: Số 9, đường H, khóm 3, phường 7, thành phố C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Kim L, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Phường T, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/02/2021, Nguyễn Thị Thùy D lén người thân, bỏ nhà đi làm thuê tại quán cà phê “Ngọc T” thuộc khóm 1 thị trấn Đ. Do có quen biết nhau từ trước, nên vào khoảng 17 giờ ngày 27/02/2021, Nguyễn Thị Thùy D nhờ Trần Nhật Đ chở về gia đình ở xã K để lấy quần áo, nhưng do có người nên Nguyễn Thị Thùy D không vào nhà mà cùng với Trần Nhật Đ quay về thị trấn Đ và đến khu vực bờ kè uống cà phê. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị Thùy D tiếp tục nhờ Trần Nhật Đ chở đi dự tiệc ở xã T, huyện Đ. Gần đến nơi Nguyễn Thị Thùy D hay tin tiệc đã xong nên cả hai quay về. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày về đến nơi Nguyễn Thị Thùy D làm thuê là quán cà phê “Ngọc T”. Nhưng do quán đóng cửa nên Trần Nhật Đ rủ Nguyễn Thị Thùy D đến Nhà nghỉ “51” để thuê phòng ngủ và Nguyễn Thị Thùy D đồng ý. Tại đây, Trần Nhật Đ đã thực hiện hành vi giao cấu với Nguyễn Thị Thùy D. Sáng ngày 28/02/2021, Trần Nhật Đ chở Nguyễn Thị Thùy D về quán “Ngọc T” còn bị cáo đến quán cà phê “Anh T” gần đó để nghỉ. Đến ngày 06/3/2021, ông Trần Minh T (là ông ngoại của Nguyễn Thị Thùy D) đã tìm gặp và đưa Nguyễn Thị Thùy D về nhà. Qua tìm hiểu Nguyễn Thị Thùy D thừa nhận đã quan hệ tình dục với Trần Nhật Đ, ông Trần Minh T đến Công an huyện Đ trình báo.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2021/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Cà Mau quyết định:*

Căn cứ khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Nhật Đ 02 (hai) năm tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 592 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Trần Nhật Đ phải có nghĩa vụ bồi thường cho Nguyễn Thị Thùy D số tiền là 11.900.000 đồng (Mười một triệu chín trăm ngàn đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 31/11/2021, Nguyễn Chí V là người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn kháng cáo yêu cầu tăng mức hình phạt tù và tăng mức bồi thường thiệt hại.

Ngày 16/12/2021, bị cáo kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Yêu cầu giảm nhẹ hình phạt vì trường hợp của bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như cấp sơ thẩm đã nhận định; bị cáo có thân nhân là người có công với cách mạng. Ngoài ra, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp đủ số tiền bồi thường theo bản án sơ thẩm.

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và thống nhất toàn bộ ý kiến của Luật sư bào chữa.

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại: Giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, yêu cầu tăng mức hình phạt tù và tăng mức bồi thường thiệt hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại được thực hiện trong hạn luật định; kháng cáo quá hạn của bị cáo được chấp nhận, nên việc kháng cáo được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Nhật Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2021/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Cà Mau. Bị cáo Trần Nhật Đ thừa nhận đã thực hiện hành vi giao cấu với Nguyễn Thị Thùy D trong khi Nguyễn Thị Thùy D còn trong độ tuổi trẻ em (chỉ mới 13 tuổi 12 ngày). Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 145 của Bộ Luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo Trần Nhật Đ kháng cáo và chỉ yêu cầu giảm nhẹ hình phạt, còn đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo yêu cầu tăng mức hình phạt đối với Trần Nhật Đ.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo và đại diện của người bị hại cho thấy, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Nhật Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại tình dục đối với người còn trong độ tuổi trẻ em, xâm phạm đến tình trạng sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người bị hại. Người bị hại còn trong độ tuổi trẻ em (13 tuổi 12 ngày) chưa có sự nhận thức đầy đủ, chưa phát triển toàn diện về tâm sinh lý nên không thể cho rằng người bị hại có sự đồng thuận trong việc giao cấu cùng bị cáo. Trong khi bị cáo là người trưởng thành, đã có gia đình ổn định (có vợ và có con) nhưng bị cáo vẫn có ý định lợi dụng mối quan hệ về tình cảm của người bị hại để thực hiện hành vi phạm tội. Từ đó, đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người bị hại. Tòa án cấp sơ thẩm đã có sự xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo và đã xử phạt bị cáo 02 năm tù, mức hình phạt này là nhẹ, chưa tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Lẽ ra, cần chấp nhận kháng cáo của đại diện người bị hại để tăng mức hình phạt đối với bị cáo. Việc bồi thường khắc phục hậu quả mà bị cáo đã nộp bồi thường cho bị hại được cấp sơ thẩm xem xét và áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, nhưng chỉ được xem xét ở mức cân xứng với phần thiệt hại mà bị cáo nộp khắc phục. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã thấy được lầm lỗi của mình, đã thực sự ăn năn hối cải, đã tích cực khắc phục hậu quả bằng việc nộp toàn bộ số tiền phải bồi thường còn lại cho người bị hại theo quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm là 11.900.000 đồng. Đồng thời, bị cáo cung cấp tài liệu chứng minh ông Trần Văn L và bà Lê Thị Ngh là ông bà nội của bị cáo, là người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được cung cấp sau khi xét xử sơ thẩm cần được chấp nhận để xem xét cho bị cáo. Tuy nhiên, những tình tiết giảm nhẹ này chưa đủ để

làm giảm đi tính chất nguy hiểm của tội phạm nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo về việc giảm mức hình phạt và cũng không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp cho người bị hại về việc tăng hình phạt, giữ nguyên phần hình phạt đối với bị cáo Trần Nhật Đ tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2021/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

Xét về nội dung kháng cáo của anh Nguyễn Chí V là người đại diện hợp pháp cho bị hại về việc tăng mức bồi thường cho thấy: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2021/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã xác định là sau khi bị giao cấu Nguyễn Thị Thùy D không có việc điều trị gì về sức khỏe tại cơ sở y tế, không có thiệt hại cụ thể gì về chi phí khám chữa bệnh nên đã áp dụng quy định tại Điều 592 của Bộ luật dân sự xác định mức bồi thường tổn thất về mặt tinh thần do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, ngoài tổn thất về mặt tinh thần do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm thì đối với bị hại là người còn trong độ tuổi trẻ em (chỉ mới 13 tuổi 12 ngày) nhưng bị cáo đã thực hiện hành vi giao cấu với người bị hại. Tuy không phát sinh việc điều trị về sức khỏe sau khi bị giao cấu nhưng từ hành vi phạm tội của bị cáo đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe cho người bị hại, tổn hại không nhỏ về mặt tinh thần cho người bị hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy mức bồi thường thiệt hại mà người đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu là không có cơ sở để chấp nhận toàn bộ nhưng cũng cần áp dụng quy định tại khoản 2 điều 590 của Bộ luật dân sự để chấp nhận một phần kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho người bị hại, tăng mức bồi thường thiệt hại để bù đắp tổn thất về mặt tinh thần cho người bị hại là có căn cứ.

[4] Từ nhận định trên, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; chấp nhận một phần kháng cáo của của ông Nguyễn Chí V (là người đại diện hợp pháp của bị hại), sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2021/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Cà Mau về trách nhiệm dân sự.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về trách nhiệm hình sự nên được chấp nhận. Riêng đối với trách nhiệm dân sự cần điều chỉnh cho phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự, tuy không phát sinh việc điều trị về sức khỏe sau khi bị giao cấu nhưng từ hành vi phạm tội của bị cáo đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe cho người bị hại, tổn hại không nhỏ về mặt tinh thần cho người bị hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do vậy, nên áp dụng Điều 590, 592 buộc bị cáo Trần Nhật Đ bồi thường tổn thất về tinh thần cho người bị hại bằng số tiền 29.800.000 đồng (tương đương 20 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định). Bị cáo đã nộp khắc phục được số tiền 14.900.000 đồng (đã bồi thường 3.000.000 đồng trước khi xét xử sơ thẩm và nộp khắc phục sau khi xét xử sơ thẩm 11.900.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0002623 ngày 14/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, số tiền còn phải tiếp tục nộp bồi thường là 14.900.000 đồng. Giao số tiền 11.900.000 đồng do bị cáo đã nộp khắc phục lại cho người bị hại là Nguyễn Thị Thùy D do anh Nguyễn Chí V và chị Trần Thị Đ là người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Thị Thùy D.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[7] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị hại về yêu cầu tăng nặng mức phạt. Chấp nhận một phần kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị hại, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2021/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, về trách nhiệm bồi thường dân sự.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Các Điều 590, 592 của Bộ luật dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo Trần Nhật Đ 02 (hai) năm tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Buộc bị cáo Trần Nhật Đ bồi thường thiệt hại tổn thất về mặt tinh thần cho Nguyễn Thị Thùy D số tiền là 29.800.000 đồng (*Hai mươi chín triệu tám trăm ngàn đồng*), được trừ số tiền đã bồi thường xong là 14.900.000 đồng, còn phải tiếp tục bồi thường 14.900.000 đồng.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.*

Giao số tiền 11.900.000 đồng do bị cáo Trần Nhật Đ đã nộp bồi thường tại biên lai thu tiền số 0002623 ngày 14/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ cho người bị hại là Nguyễn Thị Thùy D do anh Nguyễn Chí V và chị Trần Thị Đ là đại diện hợp pháp cho Nguyễn Thị Thùy D.

- Bị cáo Trần Nhật Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm và 745.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi*

*hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Đ;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn;
- Lưu: VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thế Phương**